

# HƯỚNG DẪN MỞ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN QUA KÊNH VCB-iB@nking

## ▪ **Bước 1: Đăng nhập** dịch vụ ngân hàng trực tuyến VCB-iB@nking:



The screenshot shows the login interface of the Vietcombank VCB-iB@nking portal. The browser address bar shows the URL: <https://www.vietcombank.com.vn/IBanking/Default.aspx?&cc=5F90C3E7AA>. The page header includes the Vietcombank logo and the text "NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN VCB-iB@nking".

The main content area is titled "Đăng nhập hệ thống" (System Login). It contains the following fields and elements:

- Tên truy cập** (Username): Input field.
- Mật khẩu** (Password): Input field with a strength indicator showing "DB7384".
- Đăng nhập** (Login): Button.
- Quên mật khẩu** (Forgot password) and **Câu hỏi thường gặp** (FAQ): Links.
- Hướng dẫn giao dịch an toàn** (Safe transaction guide): Link.

Below the login form, there is a section titled "Đăng ký ngay VCB-Mobile B@nking trên VCB-iB@nking" (Register now VCB-Mobile B@nking on VCB-iB@nking). The text describes the benefits of the service, such as high security and convenience. It also provides contact information for customer support: "Để tìm hiểu thêm về dịch vụ VCB-Mobile B@nking Quý khách vui lòng tham khảo **tại đây** hoặc liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng 24/7 qua đầu số **1900 54 54 13**."

## ▪ Bước 2: Chọn **“MỞ TÀI KHOẢN”** trong tính năng **Tiền gửi trực tuyến**

← → ↻ [JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR FOREIGN TRADE OF VIETNAM \[VN\] https://www.vietcombank.com.vn/IBanking/Accounts/ListAccounts.aspx?&cc](https://www.vietcombank.com.vn/IBanking/Accounts/ListAccounts.aspx?&cc)

- ☰ Chi tiết giao dịch
- ☰ Thẻ
- ☰ Danh sách thẻ
- ☰ Sao kê
- ☰ Giao dịch chờ sao kê
- ☰ Giao dịch chờ xử lý

**Thanh toán**

- ☰ Chuyển khoản
- ☰ I ập lệnh
- ☰ Trang thái lệnh
- ☰ Thay đổi hạn mức chuyển khoản
- ☰ Chuyển tiền từ thiện
- ☰ Thanh toán thẻ tín dụng
- ☰ Chuyển tiền qua thẻ
- ☰ Thanh toán hóa đơn
- ☰ Dịch vụ tài chính
- ☰ Nạp tiền điện tử
- ☰ Nộp thuế nội địa

**Quản lý thẻ**

- ☰ Hệ tin dụng
- ☰ Thay đổi hạn mức ngày
- ☰ Khóa thẻ
- ☰ Mở khóa thẻ
- ☰ Đăng ký sử dụng thẻ trên Internet
- ☰ Hủy đăng ký sử dụng thẻ trên Internet
- ☰ Thẻ ghi nợ - Thẻ Cop mart - VCB **new**
- ☰ Khóa thẻ
- ☰ Mở khóa thẻ
- ☰ Thay đổi tài khoản

**Tiền gửi trực tuyến**

- ☰ **Mở tài khoản**
- ☰ Tắt toán tài khoản
- ☰ Nộp thêm vào tài khoản tiền gửi **new**
- ☰ Rút tiền từ tài khoản tiền gửi **new**

Số tài khoản	Loại tài khoản	Loại tiền
0011004065358	DD Account	VND

**Tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn**

Số tài khoản	Loại tài khoản	Loại tiền

**Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn**

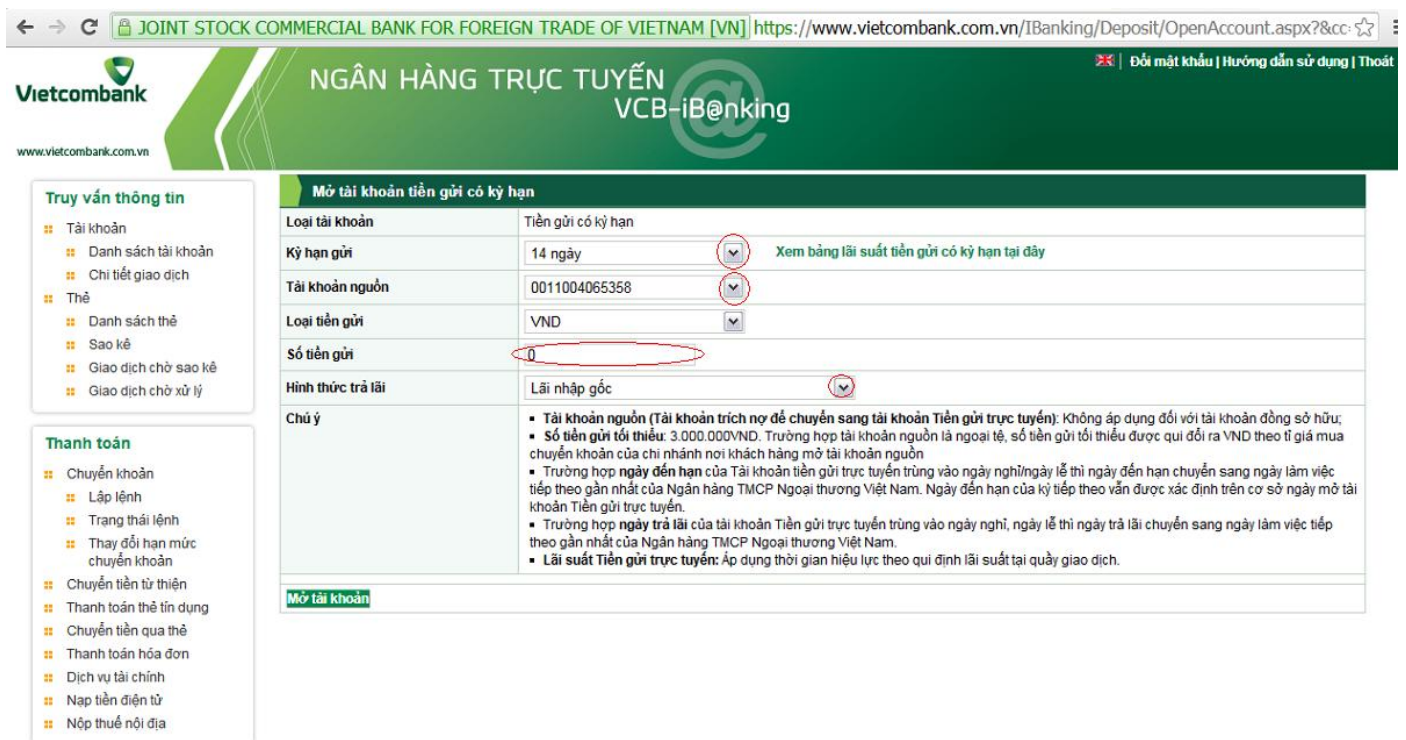
Số tài khoản	Loại tài khoản	Loại tiền

**Tài khoản vay**

Số tài khoản	Loại tài khoản	Loại tiền

### ▪ **Bước 3: Tạo lệnh gửi tiền :**

- Loại tài khoản: Mặc định là Tiền gửi có kỳ hạn
- Kỳ hạn gửi: **Lựa chọn kỳ hạn gửi phù hợp**
- Tài khoản nguồn: **Lựa chọn tài khoản tiền gửi thanh toán để chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi có kỳ hạn**
- Loại tiền gửi: Mặc định là VND
- Số tiền gửi: **Nhập số tiền muốn gửi (tối thiểu 3,000,000 VND)**
- Hình thức trả lãi: **Lựa chọn lãi nhập gốc hoặc lãi chuyển vào tài khoản tiền gửi thanh toán khi đến hạn trả lãi**
- Sau đó chọn **“Mở tài khoản”**
- Nhấn vào **“Xem bảng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tại đây”** để xem lãi suất hiện hành



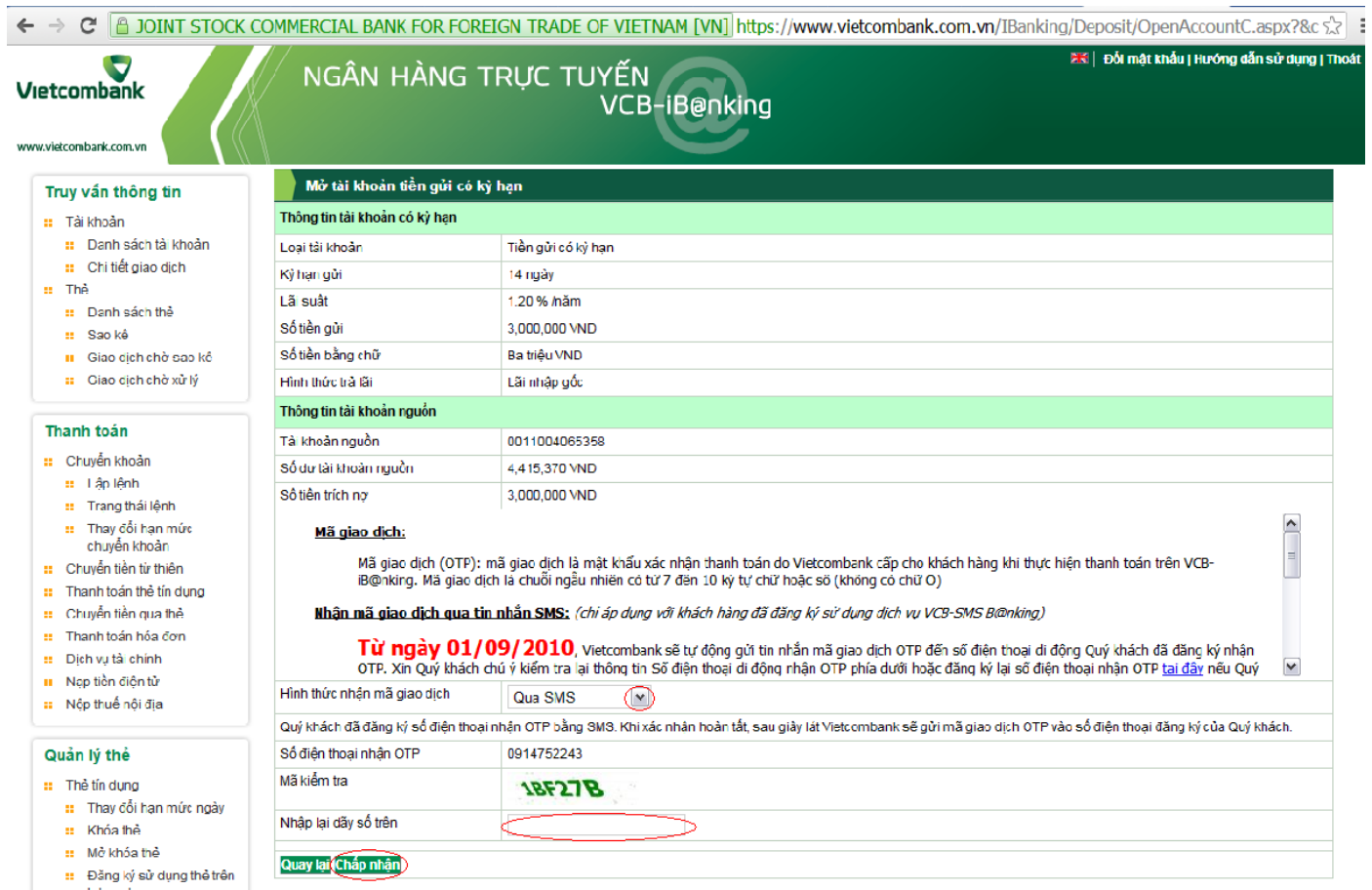
The screenshot shows the Vietcombank online banking interface for opening a term deposit account. The page title is "Mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn". The form fields are as follows:

Loại tài khoản	Tiền gửi có kỳ hạn
Kỳ hạn gửi	14 ngày <input type="button" value="Xem bảng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tại đây"/>
Tài khoản nguồn	0011004065358
Loại tiền gửi	VND
Số tiền gửi	0
Hình thức trả lãi	Lãi nhập gốc
Chú ý	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tài khoản nguồn (Tài khoản trích nợ để chuyển sang tài khoản Tiền gửi trực tuyến): Không áp dụng đối với tài khoản đồng sở hữu;</li> <li>▪ Số tiền gửi tối thiểu: 3.000.000VND. Trường hợp tài khoản nguồn là ngoại tệ, số tiền gửi tối thiểu được quy đổi ra VND theo tỉ giá mua chuyển khoản của chi nhánh nơi khách hàng mở tài khoản nguồn</li> <li>▪ Trường hợp ngày đến hạn của Tài khoản tiền gửi trực tuyến trùng vào ngày nghỉ/ngày lễ thì ngày đến hạn chuyển sang ngày làm việc tiếp theo gần nhất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Ngày đến hạn của kỳ tiếp theo vẫn được xác định trên cơ sở ngày mở tài khoản Tiền gửi trực tuyến.</li> <li>▪ Trường hợp ngày trả lãi của tài khoản Tiền gửi trực tuyến trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày trả lãi chuyển sang ngày làm việc tiếp theo gần nhất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.</li> <li>▪ Lãi suất Tiền gửi trực tuyến: Áp dụng thời gian hiệu lực theo qui định lãi suất tại quầy giao dịch.</li> </ul>

At the bottom of the form, there is a button labeled "Mở tài khoản".

## ▪ Bước 4: Xác thực giao dịch

Khách hàng nhập mã số được cung cấp trên màn hình và chọn **“Chấp nhận”** để nhận tin nhắn thông báo mật khẩu giao dịch qua điện thoại di động.



The screenshot shows the VCB-iBanking interface for opening a deposit account. The main content area displays the following information:

Thông tin tài khoản có kỳ hạn	
Loại tài khoản	Tiền gửi có kỳ hạn
Kỳ hạn gửi	14 ngày
Lãi suất	1,20 % năm
Số tiền gửi	3,000,000 VND
Số tiền bằng chữ	Ba triệu VND
Hình thức trả lãi	Lãi nhập gốc

Thông tin tài khoản nguồn	
Tài khoản nguồn	0011004065358
Số dư tài khoản nguồn	4,415,370 VND
Số tiền trích nợ	3,000,000 VND

**Mã giao dịch:**  
Mã giao dịch (OTP): mã giao dịch là mật khẩu xác nhận thanh toán do Vietcombank cấp cho khách hàng khi thực hiện thanh toán trên VCB-iBanking. Mã giao dịch là chuỗi ngẫu nhiên có từ 7 đến 10 ký tự chữ hoặc số (không có chữ O)

**Nhận mã giao dịch qua tin nhắn SMS:** (chỉ áp dụng với khách hàng đã đăng ký sử dụng dịch vụ VCB-SMS B@nking)

**Từ ngày 01/09/2010,** Vietcombank sẽ tự động gửi tin nhắn mã giao dịch OTP đến số điện thoại di động Quý khách đã đăng ký nhận OTP. Xin Quý khách chú ý kiểm tra lại thông tin Số điện thoại di động nhận OTP phía dưới hoặc đăng ký lại [tại đây](#) nếu Quý

Hình thức nhận mã giao dịch:  Qua SMS  Qua EMV

Quý khách đã đăng ký số điện thoại nhận OTP bằng SMS. Khi xác nhận hoàn tất, sau giây lát Vietcombank sẽ gửi mã giao dịch OTP vào số điện thoại đăng ký của Quý khách.

Số điện thoại nhận OTP: 0914752243

Mã kiểm tra: 18F27B

Nhập lại dãy số trên:

[Quay lại](#) [Chấp nhận](#)

### Ghi chú: Hình thức nhận Mã giao dịch OTP:

+ **Qua SMS (áp dụng với KH đã đăng ký dịch vụ VCB-SMSB@nking):**

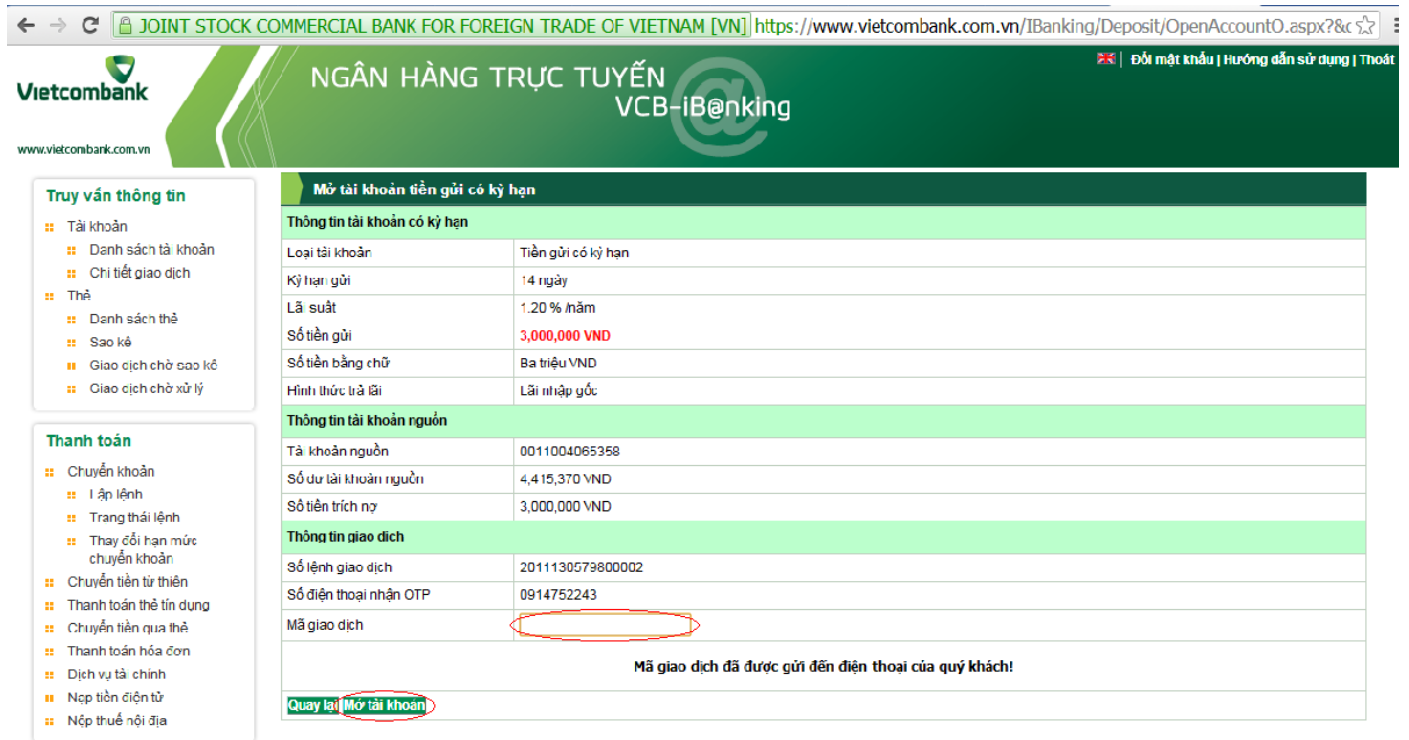
Ngay sau khi khách hàng nhấn nút **chấp nhận**, Vietcombank sẽ chủ động gửi Mã giao dịch OTP đến số điện thoại di động đăng ký nhận OTP của khách hàng.

+ **Qua EMV (Áp dụng với khách hàng sử dụng thẻ EMV của Vietcombank và được Vietcombank cấp thiết bị đọc thẻ EMV)**

Để nhận OTP qua EMV, khách hàng thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình thanh toán.

## ▪ **Bước 5: Xác nhận thanh toán**

Khách hàng nhập **Mã giao dịch** được gửi tới điện thoại di động hoặc cung cấp trên thiết bị đọc thẻ EMV và chọn nút **Mở tài khoản** để hoàn tất giao dịch.



JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR FOREIGN TRADE OF VIETNAM [VN] https://www.vietcombank.com.vn/IBanking/Deposit/OpenAccountO.aspx?&c

**Vietcombank** NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN VCB-iBanking

www.vietcombank.com.vn

**Mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn**

**Thông tin tài khoản có kỳ hạn**

Loại tài khoản	Tiền gửi có kỳ hạn
Kỳ hạn gửi	14 ngày
Lãi suất	1.20 % / năm
Số tiền gửi	<b>3,000,000 VND</b>
Số tiền bằng chữ	Ba triệu VND
Hình thức lãi	Lãi nhập gốc

**Thông tin tài khoản nguồn**

Tài khoản nguồn	0011004065358
Số dư tài khoản nguồn	4,415,370 VND
Số tiền trích nợ	3,000,000 VND

**Thông tin giao dịch**

Số lệnh giao dịch	2011130579800002
Số điện thoại nhận OTP	0914752243
Mã giao dịch	<b>XXXXXXXXXX</b>

Mã giao dịch đã được gửi đến điện thoại của quý khách!

[Quay lại](#) [Mở tài khoản](#)